|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH** **VÀ XÃ HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 142/BC-LĐTBXH | *Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thi hành Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của**

**Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của**

 **Luật Phòng, chống mua bán người**

Ngày 11/01/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 09/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người (sau đây gọi tắt là Nghị định số 09/2013/NĐ-CP). Từ thực tiễn công tác quản lý Nhà nước về công tác hỗ trợ nạn nhân và trên cơ sở báo cáo tổng kết của 63 tỉnh, thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 09/2013/NĐ-CP như sau:

**I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH**

**1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

Thực hiện Nghị định Nghị định số 09/2013/NĐ-CP, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành có liên quan đã ban hành Thông tư, Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Nghị định, cụ thể là:

- Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người (Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH).

- Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH của Bộ Tài Chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người (Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH).

- Thông tư số 78/2013/TT-BQP ngày 25/6/2013 của Bộ Quốc phòng quy định biện pháp của Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển trong phòng, chống mua bán người (sau đây viết tắt là Thông tư số 78/2013/TT-BQP).

- Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27/11/2019 của Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH.

Ngoài ra, các Bộ, ngành có liên quan cũng đã ban hành hoặc trình Chính phủ ban hành các văn bản quy định về xác minh, xác định và trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán trở về (những văn bản này cũng có tác động đến kết quả thực hiện Nghị định số 09/2013/NĐ-CP), đó là:

- Nghị định số 62/2012/NĐ-CP ngày 13/8/2012 của Chính phủ quy định căn cứ xác định nạn nhân bị mua bán và bảo vệ an toàn cho nạn nhân, người thân thích của họ (Nghị định số 62/2012/NĐ-CP).

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐTBXH-BNG ngày 10/02/2014 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Ngoại giao hướng dẫn trình tự, thủ tục và quan hệ phối hợp trong việc xác minh, xác định, tiếp nhận và trao trả nạn nhân bị mua bán (Thông tư liên tịch số 01/2013/TT-BCA-BQP-BLĐTBXH-BNG).

- Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/2/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.

- Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.

**2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định**

Xác định công tác tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong việc đưa chính sách, pháp luật vào cuộc sống. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhận bị mua bán trở về được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương chú trọng thực hiện. Nội dung tuyên truyền tập trung vào thủ đoạn của bọn tội phạm mua bán người; trách nhiệm của cá nhân, gia đình, xã hội trong phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân; chế độ, chính sách của Nhà nước đối với nạn nhân bị mua bán trở về.

Các nội dung trên được các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố truyền tải thông qua các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương (Báo, đài phát thanh, đài truyền hình, báo mạng, mạng xã hội) với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục, tiểu phẩm, phóng sự, phim tài liệu, phim truyền hình.v.v…; xây dựng, cấp phát tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng; xây dựng pano, áp phích; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn và thông qua đội ngũ báo cáo viên từ tỉnh, thành phố đến cơ sở, kể cả cán bộ làm công tác tư pháp tại các cơ quan bảo vệ pháp luật và trực tiếp tại cộng đồng.

Ngoài ra, các tỉnh, thành phố trong công tác truyền thông cộng đồng đã lồng ghép tuyên truyền phòng, chống mua bán người, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán với phòng, chống mại dâm, cai nghiện ma túy và phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, chú trọng hoạt động tuyên truyền trong học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng nghề, công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất; thanh niên thiếu việc làm, nhất là nữ thanh niên khu vực nông thôn để phòng ngừa nguy cơ bị mua bán, trọng tâm trong các tháng cao điểm hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người - 30/7”.

Bên cạnh đó, tập huấn chuyên sâu về phòng, chống tệ nạn xã hội được lồng ghép với chính sách, quy trình công tác tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán cho lãnh đạo, cán bộ chủ chốt ở các cơ quan Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố (bao gồm thành viên Ban chỉ đạo 138), cán bộ cấp huyện, cấp xã trực tiếp thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân hoặc các hoạt động khác liên quan như công tác điều tra, trinh sát, biên phòng, phụ nữ, kiểm sát, thẩm phán về Luật phòng, chống mua bán người và công tác xác minh, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Theo thống kê chưa đầy đủ, từ tháng 6/2013 đến tháng 6/2019, các Bộ, ngành và tỉnh, thành phố đã tổ chức gần 1 triệu cuộc truyền thông cộng đồng với trên 41,5 triệu lượt người tham dự; tổ chức hơn 1.500 lớp tập huấn cho 132.864 lượt người tham gia; xây dựng 23.000 pano, 68.500 áp phích; cấp phát trên 3 triệu tờ rơi, 730.000 sách mỏng có nội dung về phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân.

**3. Đánh giá kết quả**

***3.1. Kết quả đạt được***

- *Một là*, Nghị định số 09/2013/NĐ-CP đã cụ thể hóa những quy định về các chế độ hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ với nạn nhân. Đồng thời, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, mà cụ thể là các Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Công an, Quốc phòng, Ngoại giao, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp và các UBND cấp tỉnh trong công tác hỗ trợ nạn nhân. Ngoài ra, Nghị định cũng dành một chương riêng (chương II) quy định chi tiết về các thủ tục thành lập, tổ chức và hoạt động của các cơ sở hỗ trợ nạn nhân mua bán người. Một số nội dung của Nghị định này được cụ thể hóa trong Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 25/9/2013 của Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH hướng dẫn nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/NĐ-CP. Điều này đã xác lập một cơ chế toàn diện để hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, trong đó đã tính đến đặc điểm và những nhu cầu riêng của từng nhóm đối tượng nạn nhân.

- *Hai là*, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ban hành văn bản chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện cho ban, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện tốt Nghị định số 09/2013/NĐ-CP, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống mua bán người theo chương trình, kế hoạch; thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách; xác minh, tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về tại địa phương.

- *Ba là*, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thông tin đến người dân về phương thức, thủ đoạn của tội phạm mua bán người được tăng cường; phối hợp liên ngành chặt chẽ xác minh, tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán và hợp tác quốc tế trong công tác này. Nạn nhân sau giải cứu, được hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, chăm sóc sức khỏe ban đầu, hỗ trợ kịp thời về tâm lý, y tế, trợ giúp pháp lý, học văn hóa, học nghề, hỗ trợ khó khăn ban đầu, vay vốn... yên tâm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

***3.2. Tồn tại, hạn chế***

- *Thứ nhất là*, Nghị định 09/2013/NĐ-CP triển khai thi hành đến nay đã phát sinh một số vướng mắc trong thực hiện các quy định về thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân, chế độ trong công tác hỗ trợ nạn nhân và trách nhiệm của các cơ quan cho thấy luôn phát sinh những nội dung, những bất cập mới đòi hỏi cần phải sửa đổi cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- *Thứ hai là*, một số quy định không khả thi do thủ tục, điều kiện thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân còn hạn chế. Vì vậy, cho đến nay chưa có cá nhân, tổ chức nào xin cấp phép thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định tại Nghị định 09/2013/NĐ-CP.

- *Thứ ba là*, có sự không thống nhất trong quy định về thẩm quyền quyết định hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân tại Điểm b, Khoản 3 Điều 23, Nghị định số 09/NĐ-CP (giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện), theo Khoản 5, Điều 39, Luật PCMBN (giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA NGHỊ ĐỊNH**

**1. Thành lập và hoạt động của Cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội và các cơ sở khác thực hiện việc tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân**

***1.1. Cơ sở hỗ trợ nạn nhân***

Cho đến nay, trên địa bàn cả nước chưa có tổ chức, cá nhân nào xin cấp phép thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo hướng dẫn của Nghị định 09/2013/NĐ-CP và Thông tư 35/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Nguyên nhân là do:

- Theo quy định của Luật phòng, chống mua bán người; Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người; Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP quy định: Cơ sở hỗ trợ nạn nhân được thành lập, tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện, tự trang trải kinh phí; hoạt động không vì mục đích lợi nhuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật. Cơ sở hỗ trợ nạn nhân chỉ được thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân trong phạm vi Giấy phép thành lập; tuân thủ pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hỗ trợ nạn nhân của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Và không cấp phép thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân cho tổ chức, cá nhân nước ngoài. Điều này trong thực tế làm hạn chế một nguồn lực có thể huy động để giúp đỡ các nạn nhân. Nguồn lực này không chỉ dưới dạng vật chất, mà cả về nhân lực, kỹ năng quản lý, hỗ trợ về tâm lý, y tế cho nạn nhân mà một số tổ chức và cá nhân nước ngoài rất có kinh nghiệm.

- Số lượng nạn nhân bị mua bán trở về của mỗi tỉnh không nhiều. Hầu hết các nạn nhân sau khi được xác minh, tiếp nhận đều mong muốn sớm trở về gia đình để làm ăn, ổn định cuộc sống. Một số ít trong thời gian chờ xác minh được đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội theo quy định.

***1.2. Cơ sở trợ giúp xã hội***

Theo thống kê, đến nay, cả nước có 425 cơ sở trợ giúp xã hội, trong đó 195 cơ sở công lập và 230 cơ sở ngoài công lập, thuộc các loại hình cơ sở trợ giúp xã hội theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội (sau đây viết tắt là Nghị định số 103/2017/NĐ-CP).

Tùy theo điều kiện của từng địa phương, khả năng của từng cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về cho Trung tâm Bảo trợ xã hội hoặc Trung tâm Công tác xã hội hoặc cả 2 trung tâm này. Một số tỉnh do điều kiện khó khăn, bố trí Cơ sở điều dưỡng người có công hoặc Cơ sơ cai nghiện ma túy tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về. Trên thực tế, có 51 Trung tâm Bảo trợ xã hội và 43 Trung tâm công tác xã hội có chức năng tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân. Mặc dù còn khó khăn nhưng tại các cơ sở này vẫn bố trí từ 01 đến 02 phòng, chuẩn bị tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về.

Theo báo cáo chưa đầy đủ của các tỉnh, thành phố, từ tháng 6/2013 đến tháng 6/2019, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận, hỗ trợ 2.961 nạn nhân, trong đó, 2.891 nữ, 528 người dưới 18 tuổi. Dựa trên nhu cầu của nạn nhân, có 2.216 nạn nhân được hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, 1.347 người được hỗ trợ y tế, 2.105 người được tư vấn tâm lý, 1003 người được trợ giúp pháp lý, 103 người được hỗ trợ học văn hóa, học nghề; 817 người được trợ cấp khó khăn ban đầu và 72 người vay vốn sản xuất.

***1.3.Các cơ sở khác thực hiện việc tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân***

Thông qua sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và qua việc xây dựng, thí điểm các mô hình trong chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội cũng như sự chủ động của các tỉnh, thành phố, một số cơ sở, địa chỉ đã được thành lập với chức năng hỗ trợ nạn nhân. Cụ thể là: Nhà Nhân ái tại Lào Cai và An Giang; Ngôi nhà bình yên, thuộc Trung tâm Phụ nữ và phát triển.

*a) Nhà Nhân ái Lào Cai, Nhà mở tại An Giang*

- Nguồn lực kinh phí hoạt động đều Do Tổ chức Vòng tay Thái Bình (NGO) của Mỹ tài trợ 100% bao gồm cả chi phí hoạt động cho nạn nhân và chi phí lương cho nhân viên. Tại tỉnh Lào Cai, UBND tỉnh cấp 2000m2 đất đối ứng; Đại sứ quán Anh tài trợ 3 tỷ 155 triệu đồng để xây dựng toàn bộ Nhà Nhân ái. Còn tại An Giang, Tổ chức Vòng tay thái bình hỗ trợ kinh phí thuê địa điểm.

- Nhà mở tại An Giang bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 10/2008, Nhà Nhân ái Lào Cai từ tháng 3/2010, với mục đích: tiếp nhận hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về, bao gồm cả nạn nhân trong và ngoài tỉnh. Cả hai cơ sở đều cung cấp các dịch vụ ăn, ở, khám chữa bệnh, học văn hóa, học nghề, học kỹ năng sống.

- Cơ chế quản lý điều hành hoạt động: Do Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh trực tiếp quản lý điều hành. Điều phối viên của tổ chức Vòng tay Thái Bình phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Trưởng Ban quản lý dự án, cử nhân viên công tác xã hội và cử nhân viên tâm lý trợ giúp thường xuyên tại Nhà nhân ái.

- Các hoạt động hỗ trợ tại Nhà Nhân ái Lào Cai được thực hiện qua 5 bước:

Bước 1: Tiếp nhận ban đầu tại các Đồn biên phòng, các nạn nhân được thông báo về chính sách hỗ trợ và làm các thủ tục cần thiết để đưa nạn nhân về nơi cư trú hoặc về Nhà nhân ái.

Bước 2: Hỗ trợ phục hồi tại Nhà Nhân ái. 100% các nạn nhân được nhân viên tại nhà Nhân ái tư vấn ổn định về tâm lý, cung cấp thức ăn, bố trí chỗ ngủ an toàn, trang bị tư trang quần áo. Tổ chức kết nối với các bệnh viện tỉnh để khám chữa bệnh cho 100% các nạn nhân nhất là sự chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nạn nhân kịp thời (100% nạn nhân là nữ). Tư vấn về HIV/AIDS, 100% các nạn nhân được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế. Hướng dẫn kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động ngoại khóa (tham gia tết thiếu nhi 1/6, rằm trung thu, tổ chức sinh nhật, đi xem phim...). Tư vấn về học văn hóa, học nghề, việc làm. Trên cơ sở nhu cầu, lựa chọn của các nạn nhân, Nhà Nhân ái liên hệ, kết nối với các trường học, cơ sở dạy nghề, việc làm để tạo điều kiện cho các em tham gia. Trong thời gian ở Nhà Nhân ái các nạn nhân được về thăm thân 3 tháng/ 1 lần hoặc khi gia đình có việc gấp, mọi chi phí đi lại đều được nhà Nhân ái hỗ trợ.

Từ khi thành lập năm 2010 đến 10/2019, đã tiếp nhận hỗ trợ cho 231 nạn nhân. Trong số các nạn nhân được tiếp nhận có 54 trẻ em (26%), 30 em đang học dở phổ thông, 20 em đã từng bỏ học, 10 em khó khăn trong giao tiếp không biết tiếng kinh, gia đình khó khăn. Thông qua sự hỗ trợ của Nhà Nhân ái, có 02 em học Đại học, 01 em học Cao đẳng, 12 em học Trung cấp, 17 em học xong văn hóa, 34 em học nghề.

Bước 3. Kết nối các dịch vụ, chuyển tuyến an toàn. Cán bộ Ban quản lý thường xuyên phối hợp với Công an địa phương, chính quyền huyện, thành phố, xã, phường nơi nạn nhân sinh sống và gia đình nạn nhân để chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho các nạn nhân có nguyện vọng trở về. Trường hợp nạn nhân là trẻ em và người chưa thành niên thì nhân viên Nhà nhân ái chịu trách nhiệm cử người giám hộ trong suốt quá trình nạn nhân ở cơ sở, khi làm các thủ tục pháp lý để trở về nơi cư trú. Mời gia đình và đại diện chính quyền nơi cư trú đến đón các em về và hỗ trợ tiền đi lại, tiền ăn đi đường cho nạn nhân trở về. Chỉ khi nào có cha hoặc mẹ mới chuyển giao, nếu không cán bộ Nhà nhân ái phải trực tiếp đưa các em về nhà. Cán bộ Ban quản lý và Nhân viên nhà nhân ái thường xuyên phối hợp với các cơ quan đơn vị: Trường học, trường nghề, trong và ngoài tỉnh để hỗ trợ các em được theo học tiếp, các bệnh viện khám chữa bệnh kịp thời, các Trung tâm trợ giúp pháp lý làm các thủ tục Hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân. Chia sẻ chuyển tuyến nạn nhân đến Ngôi nhà Bình yên, Tổ chức Ha Ga. Nạn nhân có nhu cầu vay vốn để sản xuất, kinh doanh được xem xét tạo điều kiện vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Điều kiện, thời hạn và mức vốn cho vay thực hiện theo quy định hiện hành đối với các dự án vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm. Đã hỗ trợ khó khăn ban đầu cho 121 người với mức hỗ trợ từ 1.000.000 – 4.000.000 đ/người. Chương trình trao sổ tiết kiệm tạo vốn cho các em đã được hưởng ứng có hiệu quả. Đã có trên 20 em lập sổ tiết kiệm tại ngân hàng, đặc biệt có em đã tiết kiệm được 6 triệu đồng từ lao động của chính bản thân, đã được Nhà Nhân Ái hỗ trợ thêm 6 triệu đồng nữa là 12 triệu đồng để các em tự mở cửa hàng may tại Lào Cai ổn định.

Bước 4. Đánh giá, Chuẩn bị hồi gia. Thực chất là việc tìm hiểu, đánh giá khả năng kinh tế, tâm lý của các thành viên gia đình có sẵn sàng đón nhận các em chưa, điều kiện học tập và ăn ở, sinh hoạt có bảo đảm an toàn không. Đặc biệt đối với trẻ em việc đánh giá sàng lọc trước khi tái hòa nhập với gia đình rất quan trọng, vì đặc điểm tâm lý trẻ em dễ bị tổn thương. Trong trường hợp gia đình bất hòa, hoặc không thể hòa nhập thì tư vấn hỗ trợ các em tiếp tục theo học các trường nghề đến khi thành nghề, hỗ trợ tìm việc làm bảo đảm cuộc sống, hơn là đưa các em về để bị ép gả chồng và nguy cơ tảo hôn. Sẽ có sự can thiệp của chính quyền địa phương nơi cư trú.

Bước 5. Giám sát quá trình hòa nhập cộng đồng, chuyển giao kết thúc

Khi các nạn nhân được trở về gia đình, nhân viên công tác xã hội của Ban quản lý và Nhà nhân ái phải kết nối với các địa phương giám sát quá trình tại cộng đồng và có kế hoạch hỗ trợ tiếp theo như học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ khó khăn ban đầu mới về nhà theo ngân sách địa phương quy định 1 triệu đồng/nạn nhân/đợt. Đặc biệt với trẻ em bị mua bán có kế hoạch riêng, cùng với gia đình chăm sóc kỹ hơn. Lên kế hoạch thăm hộ: hàng tháng các nhân viên Nhà nhân ái và Ban quản lý cùng phối hợp với cán sự xã hội cấp xã tiến hành lịch thăm hộ các gia đình nạn nhân tại các làng bản vùng sâu vùng xa, để gặp gỡ tư vấn cho các thành viên gia đình về việc tiếp tục giúp đỡ các em ổn định cuộc sống. Thiết lập đường dây điện thoại giữa liên lạc với bản thân các em khi trở về và các thành viên gia đình, sắn sàng hỗ trợ khi cần thiết. Quá trình giám sát được đưa vào diện quản lý trường hợp, theo dõi trên 100 ca theo quy định, lập sổ theo dõi hồi gia.

- Nạn nhân vào lưu trú, học văn hóa, học nghề tại Nhà mở (Nhà Nhân ái) tỉnh An Giang với thời gian tối đa là 2 năm và được hỗ trợ qua các bước:

 (1) Tiếp nhận nạn nhân: Tiếp nhận các nạn nhân có nhu cầu về chỗ ở, học văn hóa, học nghề. Từ năm 2008- 2019 đã tiếp nhận 50 nạn nhân.

(2) Nạn nhân được nhân viên Nhà mở phổ biến nội quy, sắp xếp nơi lưu trú, đồng thời tư vấn hỗ trợ tâm lý, pháp lý, khám sức khỏe ban đầu; cung cấp thông tin về phòng, chống mua bán người để tránh tái bị mua bán; tham vấn về kế hoạch tái hòa nhập, định hướng nghề nghiệp nhằm giúp các em chọn nghề phù hợp với năng lực, nhu cầu địa phương nơi các em lưu trú và tổ chức học nghề cho các em. Kết quả, học văn hóa: 04 em, học Trung cấp: 05 em, Học nghề: 32 em. Hỗ trợ cho 18 em làm Chứng minh nhân dân; nhập hộ khẩu: 02 em; điều chỉnh sai sót giấy khai sinh, hộ khẩu: 01 em. Tất cả nạn nhân vào Nhà mở đều được thăm khám sức khỏe như khám mắt, răng, phụ khoa, bướu cổ. Mua thẻ bảo hiểm y tế cho 20 em và bảo hiểm tai nạn cho 08 em. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí như tham gia hội trại tại các khu du lịch Mũi Nai - Hà Tiên, huyện đảo Phú Quốc (Kiên Giang); suối nước nóng Bình Châu (Bà Rịa - Vũng Tàu); Mũi Né (Phan Thiết); khu di tích lịch sử Bác Tôn; khu du lịch Núi Cấm, khu du lịch Núi Sam**,**

(3) Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng: Nhằm tạo điều kiện cho nạn nhân có cơ hội phát triển nghề nghiệp sau khi trở về hòa nhập với cộng đồng, Ban quản lý Nhà mở đã huy động các nguồn lực sẵn có tại địa phương; các tổ chức xã hội hỗ trợ sửa chữa nhà, lắp đặt đồng hồ điện, lắp đặt cửa sắt, mua dụng cụ (máy may, máy hấp tóc, bàn, ghế..) và nguyên liệu làm nghề may và uốn tóc; vốn sinh kế cho 11 nạn nhân của tỉnh An Giang với tổng chi phí hỗ trợ là 50.000.000 đồng.

Bên cạnh đó, Ban quản lý Nhà mở còn phối hợp với các địa phương trong tỉnh khảo sát, tìm hiểu hoàn cảnh những nạn nhân bị mua bán trở về đang khó khăn về nhà ở để hỗ trợ. Qua kết quả khảo sát, Ban quản lý Nhà mở đã phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện Châu Thành, An Phú, Phú Tân, thị xã Tân Châu xây dựng 11 căn nhà tình thương cho 11 nạn nhân bị mua bán trở về, trong đó tổ chức Vòng Tay Thái Bình hỗ trợ 08 căn, mỗi căn nhà khoảng 50.000.000 đồngvàmua các vật dụng thiết yếu trang bị cho mỗi căn nhà như: tủ quần áo, tủ gia dụng, quạt điện, nồi cơm điện, bộ bàn ghế inox, bộ nồi, chảo chống dính và bình lọc nước khoảng 10.000.000 đồng.

 Từ năm 2013-2019, ngoài việc hỗ trợ cho các nạn nhân vào lưu trú tại Nhà Nhân ái, Ban quản lý Nhà Nhân ái đã trực tiếp trao 20 gói hỗ trợ thiết yếu ban đầu và trao 50 gói cho đại diện Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh nhằm hỗ trợ kịp thời cho nạn nhân bị mua bán tại các cửa khẩu.

- Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán trở về nhưng không vào lưu trú tại Nhà Nhân ái để học nghề, học văn hóa; nạn nhân trong các vụ triệt phá ổ nhóm (hỗ trợ gói thiết yếu ban đầu, chi phí tàu xe về địa phương, chi phí khám chữa bệnh, mua bảo hiểm y tế, học văn hóa, học nghề tại cộng đồng; chi phí đi lại, dụng cụ học nghề, giúp vốn sản xuất kinh doanh.

Hiện nay, do các nạn nhân lưu trú để học nghề, học văn hóa tại Nhà Nhân Ái đã hoàn thành các khóa học và ra nghề, tiếp tục trở về địa phương hòa nhập cộng đồng; đồng thời không có học viên mới xin lưu trú tự nguyện, trong khi chi phí vận hành Nhà Nhân Ái khá cao và không đủ nguồn lực chi cho nhân sự làm việc 24/24h tại đây, nên vào đầu tháng 09/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng tổ chức Vòng Tay Thái Bình đã tổ chức cuộc họp thống nhất việc ngưng hoạt động mô hình Nhà Nhân Ái hỗ trợ nạn nhân bị mua bán lưu trú học nghề, học văn hóa, sau hơn 10 năm vận hành; hướng tới việc tập trung hỗ trợ trực tiếp cho các nạn nhân trở về tại cộng đồng trong tương lai.

*b) Ngôi nhà bình yên (Trung tâm phụ nữ và phát triển- TW Hội LHPNVN)*

“Ngôi nhà Bình yên”cung cấp các hoạt động truyên truyền và các dịch vụ hỗ trợ phụ nữ, trẻ em bị mua bán trở về với 01 Phòng Tham vấn và 03 Ngôi nhà Bình yên tại Hà Nội và Cần Thơ (Thuộc Trung tâm Phụ nữ và phát triển).

- So với các cơ sở hỗ trợ nạn nhân khác, Ngôi nhà bình yên là cơ sở dành riêng cho phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực trên cơ sở Giới với đội ngũ quản lý và nhân viên xã hội đều là phụ nữ. Điều này cho phép việc tiếp cận và cung cấp các dịch vụ, đặc biệt trong tư vấn tâm lý, hỗ trợ mọi mặt cho phụ nữ, trẻ em được thuận lợi và hiệu quả. Điểm khác biệt là nạn nhân không phải ở cùng các nhóm đối tượng như các Trung tâm bảo trợ xã hội khác, người tạm trú của Ngôi nhà bình yên được hỗ trợ trong môi trường chỉ có những người cùng hoàn cảnh, cùng chung các vấn đề tâm lý và thiếu chung một số kỹ năng là một lợi thế và là điều kiện rất quan trọng đảm bảo sự an toàn, tránh bị kỳ thị và sự tự ti, tăng cường khả năng tự chủ, chia sẻ, hòa nhập và phục hồi của họ.

- Các hỗ trợ được thực hiện theo nguyên tắc linh hoạt, trên cơ sở kết quả phân tích tình trạng, khả năng và nhu cầu của từng cá nhân, lấy người tạm trú là trung tâm tuân thủ phương pháp tiếp cận dựa trên quyền; qua đó, sự hỗ trợ của Ngôi nhà bình yên đã đến được với mỗi cá nhân một cách phù hợp, đáp ứng đúng nhu cầu của các cá nhân với các dịch vụ hỗ trợ toàn diện, bao gồm: nơi ăn, ở an toàn; khám và điều trị, phục hồi sức khỏe thể chất; tư vấn ổn định, phục hồi sức khỏe tâm thần; tư vấn, hỗ trợ pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích; hỗ trợ văn hóa và học nghề, giới thiệu việc làm; hướng dẫn, tập huấn kỹ năng sống; hỗ trợ và theo dõi hồi gia trong vòng 24 tháng. Nạn nhân bị mua bán có thể tạm trú trong Ngôi nhà bình yên trong vòng 6 tháng và có thể được gia hạn hỗ trợ nếu các điều kiện hồi gia chưa được đảm bảo. Ngoài ra, hỗ trợ cả con của nạn nhân phải đi theo mẹ, đặc biệt về tâm lý và giáo dục.

- Việc tiếp tục theo dõi trong quá trình hồi gia với thời gian 24 tháng còn là một điểm mạnh rất quan trọng của Ngôi nhà bình yên so với các cơ sở hỗ trợ nạn nhân khác. Với sự hỗ trợ liên tục này, phụ nữ được tiếp tục trợ giúp cả khi đã trở về cộng đồng và do vậy họ được tái hòa nhập an toàn và bền vững.

***1.2. Những tồn tại, hạn chế***

- Theo quy định tại Nghị định 09/2013/NĐ-CP, các tổ chức, cá nhân nước ngoài không được phép trực tiếp thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Điều này trong thực tế làm hạn chế một nguồn lực có thể huy động để giúp đỡ các nạn nhân. Nguồn lực này không chỉ dưới dạng vật chất, mà cả về nhân lực, kỹ năng quản lý, hỗ trợ về tâm lý, y tế cho nạn nhân mà một số tổ chức và cá nhân nước ngoài rất có kinh nghiệm.

- Trên thực tế hiện đang tồn tại các cơ sở thực hiện chức năng hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về nhưng chưa có cơ chế quản lý rõ ràng cũng như những hỗ trợ cả về kinh phí và kỹ thuật từ các cơ quan quản lý, từ ngân sách Nhà nước để giúp cho việc vận hành và hoạt động của các cơ sở này hiệu quả hơn.

**2. Thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định của Nghị định và các văn bản hướng dẫn**

***2.1. Những kết quả đạt được***

Nghị định đã quy định những loại dịch vụ cần thiết dành cho các nạn nhân để đảm bảo cho họ hòa nhập cộng đồng như: hỗ trợ về y tế, tham vấn/hỗ trợ tâm lý, giáo dục kỹ năng sống, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, trợ giúp pháp lý. Trong đó, quy định rõ 6 chế độ hỗ trợ nạn nhân, bao gồm: (1) hỗ trợ các nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại (bố trí chỗ ở tạm thời, hỗ trợ về ăn, mặc và các vật dụng cá nhân thiết yếu khác, hỗ trợ chi phí đi lại); (2) hỗ trợ y tế; (3) hỗ trợ tâm lý; (4) trợ giúp pháp lý; (5) hỗ trợ học văn hóa, học nghề; (6) trợ cấp khó khăn ban đầu, hỗ trợ vay vốn.

Xác định những đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ nạn nhân và các chế độ mà họ được hưởng trên tinh thần có sự phân biệt để phù hợp với hoàn cảnh, đặc điểm của từng đối tượng. Cụ thể, đối với nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam về nguyên tắc được hưởng cả 6 chế độ. Đối với nạn nhân là người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam sẽ được hưởng các chế độ: hỗ trợ về nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại, y tế, tâm lý và trợ giúp pháp lý trên cơ sở đáp ứng các điều kiện, yêu cầu của từng chế độ. Người chưa thành niên đi cùng nạn nhân cũng được hưởng một số chế độ hỗ trợ (hỗ trợ về nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại, y tế và tâm lý).

Theo báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố, từ năm 2013 đến tháng 6/2019, có 2.216 nạn nhân được hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, 1.347 người được hỗ trợ y tế, 2.105 người được tư vấn tâm lý, 1003 người được trợ giúp pháp lý, 103 người được hỗ trợ học văn hóa, học nghề; 817 người được trợ cấp khó khăn ban đầu và 72 người vay vốn sản xuất.

 ***2.2. Những tồn tại, hạn chế***

- Theo Nghị định số 09/2013/NĐ-CP, quy định về thời gian hỗ trợ nạn nhân tại cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân tối đa là 60 ngày hiện đang không thống nhất với quy định của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội là 90 ngày.

- Chưa có quy định về chi phí phiên dịch cho nạn nhân là người nước ngoài, nạn nhân người dân tộc thiểu số trong quá trình tiếp nhận nạn nhân lấy lời khai hoặc trong hỗ trợ nạn nhân lưu trú tại cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở bảo trợ xã hội. Thực tế tại nhiều đồn biên phòng, nhiều cơ sở bảo trợ xã hội, tiếp nhận nạn nhân là người dân tộc nhưng cán bộ không biết tiếng dân tộc, nạn nhân là người Lào, người Nga nhưng cán bộ không biết tiếng Lào, Nga, Campuchia…. Với các trường hợp này, cán bộ phải thuê phiên dịch để hỗ trợ quá trình tiếp cận, xác minh, xác định nạn nhân, hỗ trợ nạn nhân.

- Trong quy định về hỗ trợ nhu cầu thiết yếu ban đầu, đối với hỗ trợ quần áo của nạn nhân mới quy định cấp 02 bộ quần áo dài, 02 bộ quần áo lót mà chưa quy định quần áo mùa đông đối với các nạn nhân lưu trú tại các tỉnh miền Bắc. Thiếu chi phí đi lại cho nạn nhân là người nước ngoài trở về nước và chi phí cho người phiên dịch, người có trách nhiệm đưa nạn nhân là người nước ngoài ra bến tàu xe để hồi hương. Nghị định mới quy định chế độ hỗ trợ đối với nạn nhân trở về nơi cư trú là người có thẩm quyền (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng) có trách nhiệm hoặc phối hợp với cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở bảo trợ xã hội đưa nạn nhân về nơi cư trú. Nhưng trong thực tiễn, tất cả các nạn nhân bị mua bán trở về đều bị tổn thương sức khỏe, tâm lý cần đảm bảo an toàn về sức khỏe đồng thời tránh bị mua bán trở lại cũng cần cơ quan, tổ chức hỗ trợ đưa về nơi người thân thích cư trú (không chỉ là người chưa thành niên).

- Nghị định mới chỉ quy định nạn nhân bị mua bán được hỗ trợ về tâm lý và y tế trong thời gian cư trú tại cơ sở bảo trợ xã hội và cơ sở hỗ trợ nạn nhân, vì vậy, những nạn nhân không vào cư trú tại các cơ sở đã nêu thì không được hỗ trợ về tâm lý và y tế, mặc dù nhiều người trong số họ cũng có nhu cầu được hỗ trợ những dịch vụ này. Thực tế, nạn nhân của nạn mua bán người, thường trở về với những sang chấn về mặt tâm lý, hoảng loạn, lo lắng bị trả thù sau khi cung cấp lời khai cho công an, biên phòng. Do đó, việc tư vấn tâm lý phải được thực hiện ngay trong thời gian lấy lời khai, lập hồ sơ tại đồn biên phòng hoặc công an. Trong khi tại những cơ sở này, không có cán bộ chuyên môn về tư vấn tâm lý, thiếu cán bộ nữ để đảm bảo yếu tố nhạy cảm giới khi tiếp nhận nạn nhân nữ. Ngay cả khi vào lưu trú tại cơ sở bảo trợ thì các cán bộ làm công tác tư vấn tại cơ sở bảo trợ xã hội chưa được cung cấp kiến thức và đào tạo kỹ năng làm việc với nạn nhân bị mua bán, nhất là đối với những nạn nhân bị sang chấn tâm lý.

- Về hỗ trợ y tế, các nạn nhân chủ yếu được thăm khám sức khỏe ban đầu và điều trị các bệnh thông thường. Nhưng nhiều nạn nhân trong quá trình bị mua bán đã bị xâm hại, cưỡng bức, đánh đập, bị mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục cần phải chữa trị ngay, với chi phí khám và điều trị lên đến hàng triệu đồng, vượt quá khả năng chi trả của nạn nhân và cơ sở. Một khó khăn khác nữa là theo quy định, các trung tâm BTXH hay các cơ sở tiếp nhận nạn nhân đều có phòng y tế và có Bác sỹ, tuy nhiên, còn nhiều trung tâm/cơ sở chỉ có y sĩ, không có bác sĩ và hầu hết không có chức năng điều trị dưới hình thức nội trú cho nạn nhân là bệnh nhân.

- Đối với hỗ trợ về pháp lý, các nạn nhân chủ yếu được hỗ trợ làm thủ tục về hộ khẩu, cấp chứng minh thư nhân dân, giấy khai sinh, còn việc hỗ trợ bồi thường sau bản án phần lớn không được thực hiện một phần do bị can và gia đình bị can không có khả năng tài chính để chi trả do vậy mặc dù bản án đã được tuyên nhưng người bị hại không có cơ hội được tiếp nhận các khoản đền bù.

- Trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân cũng khó thực hiện do yêu cầu nạn nhân phải là hộ nghèo. Thực tế, hầu hết nạn nhân bị mua bán trở về đều thuộc diện khó khăn, diện nghèo rất cần được hỗ trợ để ổn định cuộc sống. Nhưng do nạn nhân đi lâu năm không có mặt ở địa phương không có khẩu nên khó có thể xác định hộ nghèo, vì vậy, không thuộc đối tượng được hỗ trợ khó khăn ban đầu.

- Hỗ trợ học nghề chưa hiệu quả do hầu hết nạn nhân trở về muốn tìm việc làm ngay để có thu nhập trang trải cho cuộc sống hàng ngày. Có nạn nhân muốn học nghề nhưng khó tổ chức được lớp do nạn nhân trở về vào các thời điểm khác nhau mà các lớp học nghề tại địa phương không mở thường xuyên. Khi đối tượng về thì chưa có lớp, khi có lớp thì nạn nhân lại rời khỏi địa phương vì họ phải đi kiếm sống hoặc có thể không thích/hoặc không phù hợp học nghề đó. Việc hỗ trợ kinh phí theo quy định để nạn nhân tự học nghề cũng không khả thi do mức hỗ trợ không đủ, nạn nhân không có thêm tiền bù vào để học. Thêm vào đó, việc làm, đầu ra sau khi học xong nghề tại địa phương cũng gặp khó khăn.

- Hỗ trợ vay vốn là nội dung thực hiện được ít nhất trong số các nội dung hỗ trợ. Những khó khăn bao gồm nạn nhân không có các tài sản thế chấp, không có khả năng lập kế hoạch và phương án sản xuất theo quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội. Việc vay qua các tổ chức đoàn thể còn hạn chế do nạn nhân còn thiếu lòng tin từ phía cán bộ như lo sợ nợ xấu, cụt vốn.

**III. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC HỖ TRỢ NẠN NHÂN**

**1. Ứng dụng công nghệ thông tin**

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về tại Trung ương và địa phương chưa thực sự được quan tâm, chú trọng. Việc lấy lời khai, lập hồ sơ khi tiếp nhận nạn nhân ở các cơ quan công an, Bộ đội biên phòng, Cơ sở bảo trợ xã hội vẫn thực hiện thông qua việc ghi chép và trả lời theo mẫu. Chưa có phần mềm để thực hiện việc cập nhật, lưu trữ thông tin về nạn nhân trên máy tính.

Ngay cả việc thống kê, báo cáo số liệu về nạn nhân của các cơ quan quản lý nhà nước cũng chưa có phần mềm, cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cập nhật và cung cấp trao đổi, báo cáo về số liệu giữa các cơ quan đồng cấp, cơ quan cấp trên và cấp dưới. Do đó, việc thống kê số liệu nhiều khi chưa chính xác, có sự chồng chéo giữa các ngành và chưa kịp thời trong trường hợp yêu cầu báo cáo gấp, báo cáo đột xuất.

Nhu cầu về việc số hóa tất cả các dữ liệu thông tin, âm thanh, hình ảnh trong công tác hỗ trợ nạn nhân để bất kỳ máy tính nào cũng có thể lưu trữ, xử lý và chuyển tiếp cho nhiều người tạo nên sự kết nối rộng lớn và nhanh chóng, tạo điều kiện cho việc kết nối giữa cơ quan quản lý ở cấp trên với cấp dưới và với đối tượng quản lý giúp cho quá trình ra quyết định được chính xác, kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

**2. Công tác kiểm tra, thanh tra**

Hàng năm, các Bộ, ngành, đoàn thể đều thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân theo chức năng nhiệm vụ được giao. Riêng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm thành lập các đoàn kiểm tra công tác hỗ trợ nạn nhân kết hợp với phòng, chống mại dâm và cai nghiện phục hồi tại các tỉnh, thành phố. Đồng thời, tham gia hàng chục đoàn kiểm tra, giám sát của Chính phủ, Bộ Công an, Ủy ban về các vấn đề xã hội và Ủy ban Tư pháp của Quốc hội… về công tác phòng, chống mua bán người, phòng, chống mại dâm, cai nghiện ma túy.

Thực hiện Luật thanh tra và văn bản hướng dẫn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Thanh tra Bộ, Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác giới thiệu việc làm, đưa người đi làm việc ở nước ngoài, tuyển dụng người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Ngoài công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật về việc ký kết các hợp đồng liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, tuyển chọn lao động, dạy nghề, thực hiện các hợp đồng, quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ, chính sách đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài... các đoàn thanh tra cảnh báo việc tổ chức, cá nhân lợi dụng hoạt động mua bán người. Đặc biệt, lưu ý đối với cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức giới thiệu việc làm và đưa người đi lao động ở nước ngoài, trong thời gian bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động, cần lồng ghép kiến thức về phòng, chống mua bán người, những thủ đoạn của tội phạm và kỹ năng cần thiết để di cư an toàn.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở, ngành liên quan lồng ghép kiểm tra, giám sát tình hình và tiến độ triển khai công tác phòng, chống tệ nạn xã hội (phòng, chống mại dâm, cai nghiện ma túy, xây dựng xã phường lành mạnh, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán...) tại các quận, huyện chú trọng kiểm tra, đánh giá công tác hỗ trợ nạn nhân, theo chức năng, nhiệm vụ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tại đơn vị cấp huyện, cấp xã, kịp thời hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc của cơ sở. Đồng thời, phối hợp các ngành khảo sát nắm tình hình nạn nhân bị mua bán tự trở về, thực hiện quy trình xác định nạn nhân và các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân theo quy định.

Chế độ kiểm tra, thanh tra thực hiện thông qua nhiều hình thức, đa dạng như: chế độ báo cáo định kỳ, kiểm tra, giám sát (đến cơ sở), tổ chức tiếp dân. tiếp nhận góp ý, phản hồi, khiếu nại của người dân. Thông qua kiểm tra, thanh tra và giám sát, đã kịp thời nắm tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán ở địa phương.

Trên đây là tổng kết thi hành Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp;- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các Thứ trưởng;- Lưu: VT, PCTNXH. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Hà** |